

BÀN VỀ MÔ HÌNH XÃ HỘI HỌC TẬP Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

• GS.TS. NGUYỄN NGỌC PHÚ

Hội Khoa học Tâm lý - Giáo dục Việt Nam

Xã hội học tập (XHHT) là xã hội khuyến học, có thị trường dịch vụ học tập với một hệ thống giáo dục (GD) mở, linh hoạt, đa dạng trong đó mọi người được thỏa mãn tối đa các nhu cầu và cơ hội học tập, lấy sự học làm gốc, coi việc học là suốt đời nhằm để biết, để làm, để cùng chung sống và tồn tại.

Nền kinh tế tri thức (KTTT) là cơ sở hạ tầng của XHHT, là biểu hiện tập trung của XHHT. Nền KTTT đòi hỏi một hàm lượng chất xám lớn trong các sản phẩm và do thế tất yếu đòi hỏi người lao động phải biết tự biến đổi, liên tục tự trau dồi tri thức của mình để đáp ứng với những biến đổi nhanh chóng của nền kinh tế - xã hội (KT-XH) của đất nước. Bởi vậy, để có XHHT, mỗi quốc gia tất yếu phải biết hướng nỗ lực của mình vào việc xây dựng nền KTTT. Song, với những quốc gia đang phát triển như nước ta, nhờ tính năng động của chính con người và tiềm năng to lớn của nguồn lực người, chúng ta vẫn hoàn toàn có khả năng xây dựng XHHT ngay từ ngày hôm nay, cùng với việc xây dựng nền KTTT. Hai việc được tiến hành song song và bổ sung cho nhau mà không hề cản trở nhau. Nhu cầu học tập, nhu cầu được học phải trở thành nét đặc trưng của xã hội này không chỉ xuất hiện ở các cá nhân riêng lẻ mà thể hiện ở các thể chế xã hội, bộc lộ ra bằng các biểu hiện khác nhau, các hoạt động của toàn xã hội. XHHT là xã hội hiếu học, là thị trường sôi động của việc học. Ai ai cũng tập trung cho việc học và xã hội lại tạo điều kiện khuyến khích cho công việc này. Bởi thế, trong XHHT, một nền GD mang tính khuôn phép cứng nhắc, bị chế định bởi nhiều luật lệ, thủ tục rườm rà sẽ là những rào cản, và đương nhiên, khó có thể tồn tại.

Như vậy, có thể thấy những nội dung cơ bản của XHHT là: *Thứ nhất*, xã hội đó phải là xã hội khuyến học (hiếu học). Cả xã hội đều coi trọng sự học, biết hướng vào và tạo mọi điều kiện cho việc học, lấy sự học làm gốc, coi việc học là suốt đời. *Thứ hai*, từng người phải thực sự có nhu cầu học tập, thích học, say sưa với việc học tập,

mong muốn được học tập suốt đời cho mình và cho đất nước. *Thứ ba*, nền GD của một XHHT không gì khác phải là nền GD mở, đa dạng, linh hoạt về phương thức và loại hình (hình thức) GD. Nền GD của XHHT là một nền GD hết sức đa dạng, phong phú trong đó GD đại học được đại chúng hoá. Và *điều cuối cùng*, cái gì đảm bảo cho xã hội này có điều kiện thoả mãn nhu cầu học tập rộng lớn của con người. Không gì khác, xã hội đó phải là xã hội có nền KTTT trong đó yếu tố hàng đầu là công nghệ thông tin được phát triển, phổ cập rộng rãi, thực sự là cơ sở hạ tầng của XHHT.

Trước khi bàn đến mô hình XHHT, chúng ta cần nhìn cho rõ hơn hệ thống GD của XHHT.

1. Hệ thống GD của XHHT

Về phương thức GD: Trong XHHT, có đầy đủ các phương thức GD hiện có: GD chính quy (formal education); GD không chính quy (non-formal education); GD phi chính quy (informal education).

GD chính quy là các hình thức học tập chủ yếu được tiến hành trong nhà trường, được thực hiện bởi một đội ngũ cán bộ chuyên trách, đó là các giáo viên, giảng viên có trình độ đào tạo chuẩn theo yêu cầu của các cấp học, các trình độ đào tạo học. Đặc trưng của GD chính quy là ở chỗ:

- Tính đồng nhất về lứa tuổi, lớp học, chương trình được thực hiện theo khoá, lớp thống nhất.

- Tính cứng rắn về chương trình (tức là, khi chương trình đã được phê chuẩn, không được tùy ý thay đổi...), về kiểm tra đánh giá kết quả đào tạo.

- Tính phổ cập.

- Tính cấu trúc.

- Tính nối tiếp, tính liên tục từ chương trình cấp này, lớp này sang chương trình cấp kế tiếp, lớp kế tiếp.

- Tính chuẩn hoá và thể chế hoá GD

GD không chính quy là các phương thức GD được thực hiện bên ngoài nhà trường chính thống là chủ yếu, trong đó có sự thống nhất tự

giác giữa người dạy và người học để giải quyết các nhiệm vụ học tập (GD) được đặt ra.

Đặc trưng của GD không chính quy là ở chỗ nhằm phục vụ cho một nhóm đối tượng nào đó để thoả mãn các mục tiêu học tập (GD) được xác định. GD không chính quy cũng được tổ chức, được cấu trúc chặt chẽ (đương nhiên không thể chặt chẽ như GD chính quy, có một sự linh hoạt nhất định, chẳng hạn có thể có sự chuyển đổi nội dung theo yêu cầu của cả người dạy và người học vì một lý do hợp lý nào đó được chấp nhận...). Các lớp học hiện nay ở các trung tâm học tập cộng đồng, trung tâm học tập từ xa, trừ một số lớp theo các chương trình đào tạo chung nào đó, phần nhiều thuộc phương thức GD không chính quy.

GD phi chính quy là các phương thức học tập (GD) phi cấu trúc được tiến hành bên ngoài nhà trường, mang tính liên tục, ngẫu nhiên, xảy ra thường xuyên trong hoạt động của con người. GD phi chính quy là một quá trình "thẩm thấu" (osmosis) giữa chủ thể tiếp nhận (người học) với người khác (được coi là người dạy) theo những hình thức hết sức tự nhiên (đôi khi mang tính ngẫu nhiên) trong điều kiện môi trường tự nhiên của xã hội chúng ta đang sống. Theo ý nghĩa này, thời lượng mà chúng ta tiếp nhận tác động của GD phi chính quy trong cuộc đời của mỗi con người là rất lớn. Có thể kể ra một số hình

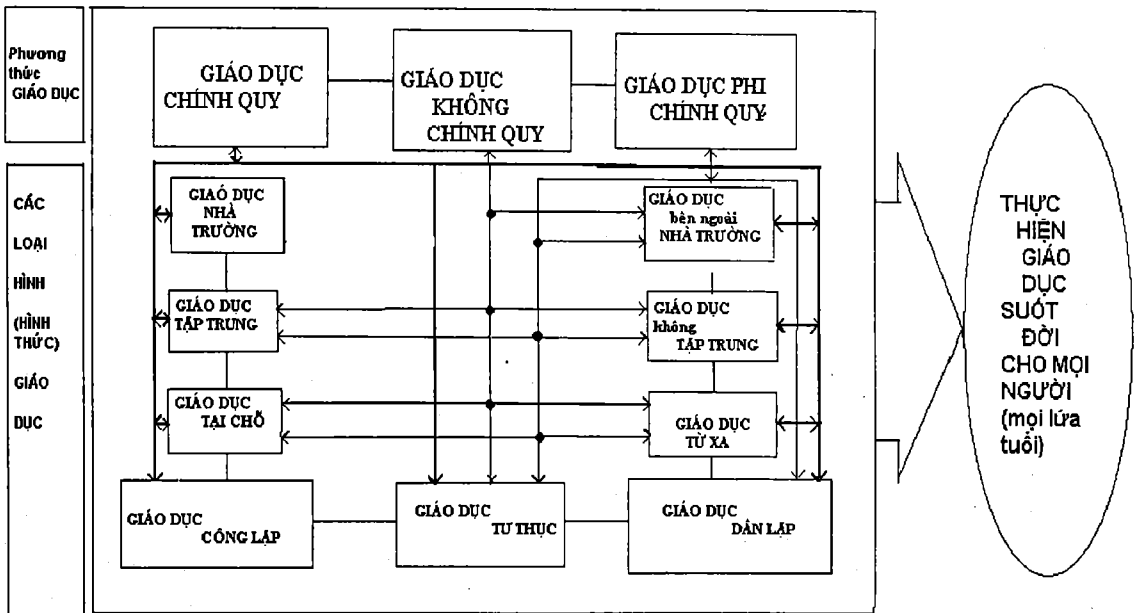
thức của phương thức này là: sự truyền bá ngôn ngữ, giới thiệu những giá trị văn hóa... các thế hệ đi trước truyền đạt lại kinh nghiệm ứng xử cho các thế hệ đi sau (ông, bà dạy cháu trong nhà...), các loại hình khác nhau trên các phương tiện truyền thông đại chúng mà hàng ngày chúng ta được tiếp nhận...

Đặc trưng của GD phi chính quy là tính phi cấu trúc về nội dung, chương trình, cách thức tiến hành... Đối tượng của GD phi chính quy rất rộng rãi. Nói chung không một ai không tham gia vào hoạt động này. Chẳng hạn, lúc nhàn rỗi, chúng ta xem ti vi và hiểu ra được điều gì đó cho riêng mình, thì đây là chúng ta đã được tiếp nhận qua hình thức GD phi chính quy.

Các hình thức GD: Các phương thức GD này liên quan chặt chẽ tới các loại hình (hình thức) GD:

- GD nhà trường và GD bên ngoài nhà trường.
- GD tập trung và GD không tập trung.
- GD tại chỗ và GD từ xa.
- GD công lập; GD dân lập; GD tư thực.

Tất cả diễn ra trong một mối quan hệ theo thể chế, cơ chế, chính sách được thể hiện trong các luật định của nhà nước. Có thể minh họa mối quan hệ này trong sơ đồ hệ thống GD của XHHT (xem sơ đồ 1).



Sơ đồ 1: SƠ ĐỒ HỆ THỐNG GIÁO DỤC CỦA XÃ HỘI HỌC TẬP

2. Mô hình XHHT

Người có đóng góp khá sớm, từ những năm 1963, cho ý tưởng xây dựng một XHHT, đưa ra định nghĩa, cung cấp một khuôn khổ lý thuyết liên kết các kinh nghiệm của cuộc sống trong hoàn cảnh của sự biến đổi tăng lên về mọi mặt của xã hội với nhu cầu học tập của con người là Donald Alan Schon (1930 - 1997). Trong tác phẩm của mình, ông nhấn mạnh: "...Chúng ta cần phải trở thành tinh thông đối với việc học... Chúng ta cần phải phát minh và phát triển các thể chế là "hệ thống học tập", tức là các hệ thống mở (NNP- nhấn mạnh) cho phép mang vào chính sự biến đổi tiếp tục của chúng" [2]. Robert M. Hutchins đã biện luận khá thuyết phục cho việc một xã hội học tập (The learning society) là vô cùng cần thiết trong tương lai [3]. Torsten Hunsén khi nghiên cứu công nghệ học và xã hội học tập đã biện luận "giáo dục là quá trình suốt cuộc đời" [4]. Roger Boshier đã dành sự quan tâm cho việc giáo dục người trưởng thành trong xã hội học tập. Các nghiên cứu của Edwards, R. (1997) về xã hội học tập đã nhấn mạnh "Xã hội học tập là một xã hội có học", "Xã hội học tập là một thị trường học tập", "Xã hội học tập là xã hội trong đó người học kế tục phương pháp học tập cho cuộc đời"[5] v.v..

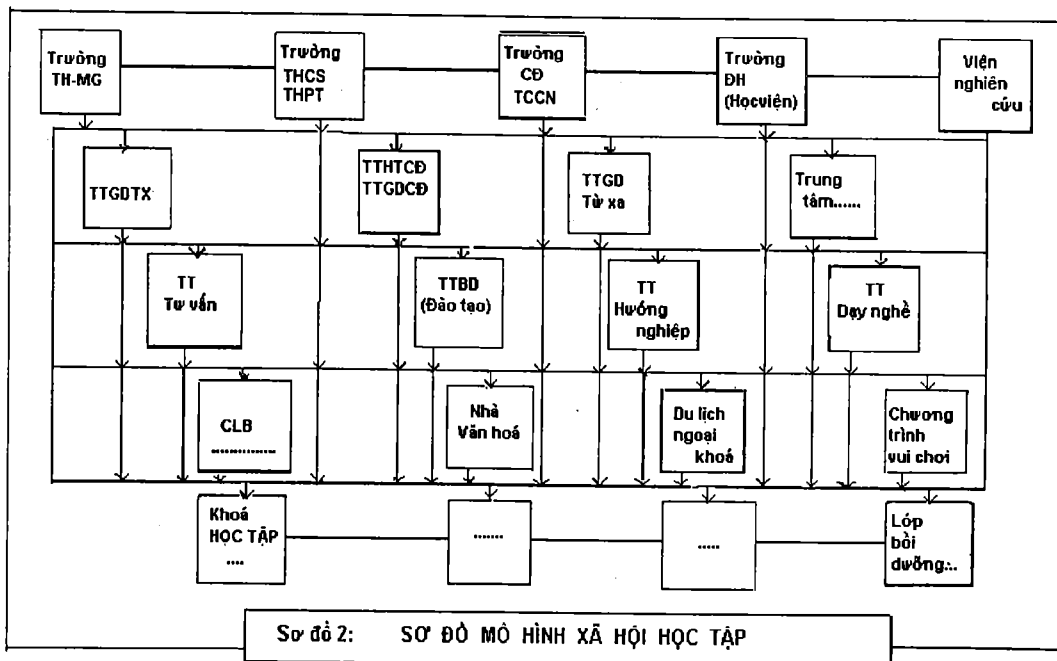
Rõ ràng là XHHT là một bước phát triển mới của xã hội, bởi vì XHHT đã chú ý thoả mãn tối đa một nhu cầu thiết yếu của con người là nhu cầu

học tập. Nhưng chúng ta cũng chưa tìm thấy mô hình cụ thể của XHHT được đề xuất từ các công trình này. Và đây là nhiệm vụ của chúng ta.

Các thành phần nào có mặt trong mô hình XHHT? Hiển nhiên, *hàng thứ nhất* trong mô hình XHHT phải là các nhà trường truyền thống hiện có: Trường mẫu giáo-tiểu học (MG-TH); trường trung học cơ sở, trung học phổ thông (THCS, THPT); trường cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp (CĐ-TCCN); trường đại học, học viện; các viện nghiên cứu... Hàng này liên quan đến các hình thức GD chính quy, GD nhà trường, GD tập trung, GD tại chỗ, GD công lập là chủ yếu.

Hàng thứ hai và hàng thứ ba, theo chúng tôi, là các hình thức GD chủ yếu của mô hình XHHT. Đó là các dạng thể hiện khác nhau của các trung tâm học tập..., trung tâm GD..., trung tâm tư vấn.... Đó là các trung tâm học tập cộng đồng (TTHTCĐ), trung tâm GD cộng đồng (TTGDCĐ), trung tâm GD thường xuyên (TTGDTX), trung tâm GD từ xa (TTGD từ xa), trung tâm tư vấn các loại (chẳng hạn như, TT tư vấn tâm lý học đường, TT tư vấn tình yêu, hôn nhân, gia đình, TT tư vấn pháp luật, TT tư vấn nhà đất...), trung tâm đào tạo, bồi dưỡng các loại (TT bồi dưỡng kĩ năng lắp máy...), trung tâm hướng nghiệp, trung tâm dạy nghề...

Hàng thứ tư được xem như là một trong các cách thể hiện cụ thể của ba hàng đã kể ở trên. Cũng có thể coi đây là sản phẩm của ba hàng



(Xem tiếp trang 12)